TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH** **------*------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** **----------***---------**
Số: 340/2017/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 04 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 376/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1985;

Nghề nghiệp: Công nhân.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1979;

Nghề nghiệp: Giáo viên.

Cùng ĐKHKTT tại: Tổ A, khu B, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ điều 212, điều 213, Khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Thành T

***2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:*

***Về quan hệ hôn nhân**:* Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Thành T cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Thành T có 01 con chung là Nguyễn Tấn D1, sinh ngày 29/11/2006. Khi ly hôn anh T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị D có trách nhiệm cấp dưỡng cho con chung. Mức cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng là 1.000.000đồng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12/2017 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

***Về tài sản chung**:* Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Thành T không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về công nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng cho con chung. Số tiền trên được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009690 ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND TP Cẩm Phả;*
- *CCTHADS TP Cẩm Phả;*
- *UBND phường C, D, Quảng Ninh;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu văn phòng.*

Thẩm phán

Nguyễn Thị Kim Thoa